

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH LINH
TỈNH QUẢNG TRỊ**
Bản án số: 30/2022/HS-ST
Ngày 16/12/2022

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LINH, TỈNH QUẢNG TRỊ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Vĩnh.
Các Hội thẩm nhân dân: + Ông H Ngọc Thành.
+ Ông Hồ Ngọc Quyết.

Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Cúc Phương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Lệ Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2022, tại Phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2022/TLSTHS ngày 21 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2022/QĐXXST - HS ngày 05 tháng 12 năm 2022, đối với bị cáo:

Trần Đức H; Tên gọi khác: Không; sinh năm 1983; tại: V, tỉnh Q; Nơi cư trú: Khu phố X, thị trấn H, huyện V, tỉnh Q; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Không nghề; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Trần Đức H và con bà Tăng Thị T; Vợ: Trần Thị T1, đã ly hôn tháng 01 năm 2022; Con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/9/2022 đến nay tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Vĩnh Linh. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 23/9/2022, Trần Đức H vào khu vực chợ Đông Hà gặp một người đàn ông làm nghề xe ôm (không rõ tên và địa chỉ) mua 100 viên ma túy với giá 2.500.000 đồng ma túy tổng hợp để sử dụng; sau khi nhận 100 viên ma túy bị cáo bỏ trong vào một túi nilon trong suốt, dùng một túi nilon màu vàng gói lại và để trong một vỏ bao thuốc lá hiệu sài gòn màu xanh rồi trở về nhà. Từ chiều ngày 23/9/2022 đến sáng ngày 24/9/2022, H sử dụng một mình hết 15 viên, còn lại 85 viên H cất giấu trên ô gió cầu thang tại nhà mình. Đến khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 24/9/2022, H lấy ra 22 viên ma túy gói vào mảnh nilon trong suốt và lấy tiếp 06 viên ma túy gói vào mảnh nilon màu vàng rồi dùng máy lửa hàn kín lại, số còn lại H cất vào vị trí cũ. Sau đó, H bỏ gói ma túy chứa 22 viên vào túi quần bên trái, gói ma túy chứa 06 viên vào túi quần bên phải rồi đi bộ dọc tuyến Quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn Thượng Hòa, xã Vĩnh Long thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội

phạm về ma túy - Công an huyện Vĩnh Linh yêu cầu kiểm tra; biết hành vi của mình sẽ bị phát hiện nên H tự nguyện giao nộp 28 viên ma túy. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Đức H tại khu phố 3, thị trấn Hồ Xá, huyện Vĩnh Linh, Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ thêm 57 viên ma túy và một chai nhựa màu trắng trên thân chai đục một lỗ tròn, trên lỗ tròn gắn 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 1.000 đồng.

Bản Kết luận giám định số 1031/KL - KLGD ngày 29/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 28 viên nén màu hồng có khối lượng 2,9295g và 57 viên nén màu hồng có khối lượng 6,0894g đều là ma túy loại Methamphetamine, là chất ma túy nằm trong Danh mục IIC, STT: 247 Nghị định 57/2022/NĐ - CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ”.

Tại Cáo trạng số: 31/CT-VKS - VL ngày 21/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh truy tố Trần Đức H ra trước Tòa để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh giữ nguyên nội dung Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố Trần Đức H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Đức H từ 06 năm đến 06 năm sáu tháng tù, tính từ ngày 24/9/2022, không áp dụng hình bổ sung phạt tiền đối với bị cáo; tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định.

Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, thừa nhận Quyết định truy tố và luận tội của Viện kiểm sát là đúng, không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng nhận thức rõ sai trái của mình và đề nghị HĐXX xem xét xử phạt ở mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với số vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ, đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Trần Đức H có hành vi tàng trữ 9,0189g ma túy loại Methamphetamine để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, không những đã xâm phạm trực tiếp tới sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy mà còn là nguyên nhân gây mất ổn định trật tự trị an, an toàn xã hội, làm phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ tác hại của ma túy và sẽ bị xử phạt nghiêm khắc nhưng vẫn cố ý phạm tội, thể hiện rõ sự xem thường pháp luật của bị cáo.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, phạm tội không có tình tiết tăng nặng, quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình,

bị cáo có ông ngoại là người có công tham gia dân công hỏa tuyến là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt: Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để đảm bảo giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

Bị cáo không có nghề, thu nhập không ổn định nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền.

[5] Các vấn đề khác: Người đàn ông bán ma túy cho bị cáo không biết tên và địa chỉ nên không có căn cứ để điều tra làm rõ.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 chai nhựa màu trắng trên thân chai có đục 01 lỗ tròn không có giá trị sử dụng, ma túy hoàn lại sau giám định là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy. 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng tịch thu sung công.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Đức H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Đức H 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/9/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 8,8489g ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định được đóng gói trong 01 phong bì niêm phong, mã số ký hiệu PS 32117380 trên phong bì có chữ ký của những người tham gia niêm phong và đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Trị và 01 (một) chai nhựa màu trắng trên thân chai có đục 01 lỗ tròn.

Tịch thu sung công: 01 tờ tiền Việt Nam đồng, mệnh giá 1.000 (một nghìn) đồng.

(Các vật chứng có đặc điểm theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Linh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Linh ngày 01/12/2022).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; Điều 6; khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Đức H phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (16/12/2022).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh QT;
- VKSND tỉnh QT;
- Sở Tư pháp tỉnh QT;
- VKSND V;
- CA Vĩnh Linh;
- CCTHADS V;
- UBND thị trấn H;
- Những người TGT;
- Lưu: HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Vĩnh